

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1: Yêu cầu kỹ thuật.

1.1 Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

- Tên gói thầu: Cung cấp đồ vải phòng mổ năm 2026.
- Hình thức và phương thức đấu thầu:
 - + Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng;
 - + Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 14 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 13 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
- Địa điểm thực hiện hợp đồng: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh
 - o Cơ sở 1: 215 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh;
 - o Cơ sở 2: 201 Nguyễn Chí Thanh, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh;

1.2 Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1 Yêu cầu chung

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật, mô tả sản phẩm
1.	Áo choàng PTV	<ul style="list-style-type: none">- Thành phần chất liệu vải+ Chất liệu, màu sắc: Kaki chéo, màu xanh lính, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu.- Kiểu dáng.+ Áo choàng dài, thêu 01 logo, tay dài bo thun, không khẩu trang, dây cột cổ và thân áo.+ Mật độ chỉ: 4 - 5 mũi/1 cm, không nổi các đường chỉ điều, lại mũi kỹ các đường may, chỉ điều tiếp màu vải chính.+ Vắt số 3 chỉ, chỉ vắt số 60/2, chỉ tiếp màu vải chính- Quy cách may, kích thước áo theo mẫu bệnh viện.

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật, mô tả sản phẩm
2.	Champs 60cm x 60cm (02 lớp)	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần chất liệu vải + Chất liệu, màu sắc: Vải kaki chéo 100% cotton, màu xanh đậm, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu. - Kiểu dáng: + 02 lớp + May thẳng 4 góc, chạy chỉ đôi + Mật độ chỉ: 4 đến 5 mũi/ 1 cm, không nối các đường chỉ điều, lại mũi kỹ các đường may, chỉ điều tiếp màu vải chính + Vắt sỏ 3 chỉ, chỉ vắt sỏ 60/2, chỉ tiếp màu vải chính + Kích thước thành phẩm: 60cm x 60cm ($\pm 1,5$cm) - Quy cách may theo mẫu bệnh viện.
3.	Champs 60cm x 60cm (lỗ); (02 lớp)	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần chất liệu vải + Chất liệu, màu sắc: Vải kaki chéo 100% cotton, màu xanh đậm, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu. - Kiểu dáng: + 02 lớp. + Kích thước lỗ từ 10 cm đến 12 cm. + May thẳng 4 góc, chạy chỉ đôi + Mật độ chỉ: 4 đến 5 mũi/ 1 cm, không nối các đường chỉ điều, lại mũi kỹ các đường may, chỉ điều tiếp màu vải chính + Vắt sỏ 3 chỉ, chỉ vắt sỏ 60/2, chỉ tiếp màu vải chính + Kích thước thành phẩm: 60cm x 60cm ($\pm 1,5$cm), - Quy cách may theo mẫu bệnh viện.
4.	Champs 80cm x 80cm (02 lớp)	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần chất liệu vải + Chất liệu, màu sắc: Vải kaki chéo 100% cotton, màu xanh đậm, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu. - Kiểu dáng: + 02 lớp + May thẳng 4 góc, chạy chỉ đôi + Mật độ chỉ: 4 đến 5 mũi/ 1 cm, không nối các đường chỉ điều, lại mũi kỹ các đường may, chỉ điều tiếp màu vải chính + Vắt sỏ 3 chỉ, chỉ vắt sỏ 60/2, chỉ tiếp màu vải chính + Kích thước thành phẩm: 80cm x 80cm ($\pm 1,5$cm) - Quy cách may theo mẫu bệnh viện.
5.	Champs 80cm x 80cm (lỗ); (02 lớp)	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần chất liệu vải + Chất liệu, màu sắc: Vải kaki chéo 100% cotton, màu xanh đậm, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu. - Kiểu dáng: + 02 lớp

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật, mô tả sản phẩm
		+ Kích thước lỗ từ 10 đến 12 cm + May thẳng 4 góc, chạy chỉ đôi + Mật độ chỉ: 4 đến 5 mũi/ 1 cm, không nối các đường chỉ điều, lại mũi kỹ các đường may, chỉ điều tiếp màu vải chính + Vắt số 3 chỉ, chỉ vắt số 60/2, chỉ tiếp màu vải chính + Kích thước thành phẩm: 80cm x 80cm ($\pm 1,5$ cm) - Quy cách may theo mẫu bệnh viện.
6.	Champs 1m x 1m (02 lớp)	- Thành phần chất liệu vải + Chất liệu, màu sắc: Vải kaki chéo 100% cotton, màu xanh đậm, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu.. - Kiểu dáng: + 02 lớp + May thẳng 4 góc, chạy chỉ đôi + Mật độ chỉ: 4 đến 5 mũi/ 1 cm, không nối các đường chỉ điều, lại mũi kỹ các đường may, chỉ điều tiếp màu vải chính + Vắt số 3 chỉ, chỉ vắt số 60/2, chỉ tiếp màu vải chính + Kích thước thành phẩm: 1m x 1m ($\pm 1,5$ cm) - Quy cách may theo mẫu bệnh viện.
7.	Champs 1,6m x 1,4m (02 lớp)	Thành phần chất liệu vải + Chất liệu, màu sắc: Vải kaki chéo 100% cotton, màu xanh đậm, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu.. - Kiểu dáng: + 02 lớp + May thẳng 4 góc, chạy chỉ đôi + Mật độ chỉ: 4 đến 5 mũi/ 1 cm, không nối các đường chỉ điều, lại mũi kỹ các đường may, chỉ điều tiếp màu vải chính + Vắt số 3 chỉ, chỉ vắt số 60/2, chỉ tiếp màu vải chính + Kích thước thành phẩm: 1m60cm x 1m40cm ($\pm 1,5$ cm) - Quy cách may theo mẫu bệnh viện.
8.	Champs 1,6m x 1,8m (02 lớp)	- Thành phần chất liệu vải + Chất liệu, màu sắc: Vải kaki chéo 100% cotton, màu xanh đậm, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu.. - Kiểu dáng: + 02 lớp + May thẳng 4 góc, chạy chỉ đôi + Mật độ chỉ: 4 đến 5 mũi/ 1 cm, không nối các đường chỉ điều, lại mũi kỹ các đường may, chỉ điều tiếp màu vải chính + Vắt số 3 chỉ, chỉ vắt số 60/2, chỉ tiếp màu vải chính + Kích thước thành phẩm: 1m60cm x 1m80cm ($\pm 1,5$ cm) - Quy cách may theo mẫu bệnh viện.

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật, mô tả sản phẩm
9.	Champs 3,2m x 2m (02 lớp)	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần chất liệu vải + Chất liệu, màu sắc: Vải kaki chéo 100% cotton, màu xanh đậm, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu. - Kiểu dáng: + 02 lớp + May thẳng 4 góc, chạy chỉ đôi + Mật độ chỉ: 4 đến 5 mũi/ 1 cm, không nối các đường chỉ điều, lại mũi kỹ các đường may, chỉ điều tiếp màu vải chính + Vắt sỏ 3 chỉ, chỉ vắt sỏ 60/2, chỉ tiếp màu vải chính + Kích thước thành phẩm: 3m20cm x 2m (±1,5cm) - Quy cách may theo mẫu bệnh viện
10.	Champs 1m x 1m50cm (02 lớp)	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần chất liệu vải + Chất liệu, màu sắc: Vải kaki chéo 100% cotton, màu xanh đậm, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu. - Kiểu dáng: + 02 lớp + May thẳng 4 góc, chạy chỉ đôi + Mật độ chỉ: 4 đến 5 mũi/ 1 cm, không nối các đường chỉ điều, lại mũi kỹ các đường may, chỉ điều tiếp màu vải chính + Vắt sỏ 3 chỉ, chỉ vắt sỏ 60/2, chỉ tiếp màu vải chính + Kích thước thành phẩm: 1m x 1m50cm (±1,5cm) - Quy cách may theo mẫu bệnh viện
11.	Champs 1m60cm x 1m50cm (02 lớp)	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần chất liệu vải + Chất liệu, màu sắc: Vải kaki chéo 100% cotton, màu xanh đậm, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu. - Kiểu dáng: + 02 lớp + May thẳng 4 góc, chạy chỉ đôi + Mật độ chỉ: 4 đến 5 mũi/ 1 cm, không nối các đường chỉ điều, lại mũi kỹ các đường may, chỉ điều tiếp màu vải chính + Vắt sỏ 3 chỉ, chỉ vắt sỏ 60/2, chỉ tiếp màu vải chính + Kích thước thành phẩm: 1m60cm x 1m50cm (±1,5cm) - Quy cách may theo mẫu bệnh viện

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật, mô tả sản phẩm
12.	Champs 2,2m x 1,5m (PTTM) (02 lớp)	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần chất liệu vải + Chất liệu, màu sắc: Vải xi, màu xám, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu. - Kiểu dáng: + 02 lớp + May thẳng 4 góc, chạy chỉ đôi + Mật độ chỉ: 4 đến 5 mũi/ 1 cm, không nối các đường chỉ điều, lại mũi kỹ các đường may, chỉ điều tiếp màu vải chính + Kích thước thành phẩm: 2m20cm x 1m50cm (±1,5cm) - Quy cách may theo mẫu bệnh viện
13.	Áo quần PTV (màu tím môn) size1	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần chất liệu vải + Kaki thun màu, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu. + Mã màu tham khảo 131 (xanh tím) - Kiểu dáng: + Áo cổ tim đắp chéo, thêu 01 logo ngực áo, tay ngắn, hai túi. + Quần tây, 2 túi mỡ dọc thân quần, lưng thun, dây rút (kích thước dây rút 2cm-2,5cm) - Quy cách may, kích thước size theo mẫu bệnh viện.
14.	Áo quần PTV (màu tím môn) size 2	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần chất liệu vải + Kaki thun màu, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu. + Mã màu tham khảo 131 (xanh tím) - Kiểu dáng: + Áo cổ tim đắp chéo, thêu 01 logo ngực áo, tay ngắn, hai túi. + Quần tây, 2 túi mỡ dọc thân quần, lưng thun, dây rút (kích thước dây rút 2cm-2,5cm) - Quy cách may, kích thước size theo mẫu bệnh viện.
15.	Áo quần PTV (màu tím môn) size 3	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần chất liệu vải + Kaki thun màu, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu. + Mã màu tham khảo 131 (xanh tím) Kiểu dáng: + Áo cổ tim đắp chéo, thêu 01 logo ngực áo, tay ngắn, hai túi. + Quần tây, 2 túi mỡ dọc thân quần, lưng thun, dây rút (kích thước dây rút 2cm-2,5cm) - Quy cách may, kích thước size theo mẫu bệnh viện.
16.	Áo quần PTV (màu tím môn) size 4	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần chất liệu vải + Kaki thun màu, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu. + Mã màu tham khảo 131 (xanh tím) - Kiểu dáng: + Áo cổ tim đắp chéo, thêu 01 logo ngực áo, tay ngắn, hai túi. + Quần tây, 2 túi mỡ dọc thân quần, lưng thun, dây rút

TT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật, mô tả sản phẩm
		(kích thước dây rút 2cm-2,5cm) - Quy cách may, kích thước size theo mẫu bệnh viện.
17.	Áo quần PTV (màu tím môn) size 5	- Thành phần chất liệu vải + Kaki thun màu, vải nhuộm hoàn nguyên, bền màu. + Mã màu tham khảo 131 (xanh tím) - Kiểu dáng: + Áo cổ tim đắp chéo, thêu 01 logo ngực áo, tay ngắn, hai túi. + Quần tây, 2 túi mô dọc thân quần, lưng thun, dây rút (kích thước dây rút 2cm-2,5cm) - Quy cách may, kích thước size theo mẫu bệnh viện.
18.	Vớ	- Thành phần nguyên liệu vải: + Chất liệu, màu sắc: Kalicos 100% cotton, màu trắng. - Kiểu dáng, quy cách may: + Chiều dài vớ 70cm ($\pm 1,5$ cm), dây cột miệng vớ. + Mật độ chỉ: 4 đến 5 mũi/ 1 cm, không nối các đường chỉ diễn, lại mũi kỹ các đường may, chỉ diễn tiếp màu vải chính + Vắt số 3 chỉ, chỉ vắt số 60/2, chỉ tiếp màu vải chính - Quy cách may, kích thước size theo mẫu bệnh viện.

1.2.2 Yêu cầu thông số kỹ thuật chất liệu vải:

TT	Chỉ tiêu		Vải kaki chéo	Vải kaki 100% Cotton	Kaki thun màu	Vải xi
1	Định tính và định lượng nguyên liệu (%)	Cotton/visco/rayon	30-35	100	21-25	11-15
		Polyester	65-70		71-75	85-89
		Spandex	-		2-3	
2	Khối lượng thực tế (g/m ²)		≥ 190 g	≥ 135 g	≥ 245 g	≥ 190 g
3	Độ dày vải (mm)		$\geq 0,39$ mm	$\geq 0,30$ mm	$\geq 0,45$ mm	$\geq 0,30$ mm
4	Mật độ vải	Dọc (Sợi/10cm)	≥ 425 sợi	≥ 510 sợi	≥ 450 sợi	≥ 410 sợi
		Ngang (Sợi/10cm)	≥ 215 sợi	≥ 215 sợi	≥ 320 sợi	≥ 190 sợi

TT	Chỉ tiêu		Vải kaki chéo	Vải kaki 100% Cotton	Kaki thun màu	Vải xi
5	Độ bền màu giặt $\geq 60^{\circ}\text{C}$ (cấp)	Thay đổi màu	≥ 4	≥ 4	≥ 4	≥ 4
6	Độ bền màu với chất tẩy (cấp)		≥ 4	≥ 4	≥ 4	≥ 4
7	Hàm lượng Amin thơm phát sinh từ thuốc nhuộm Azo (mg/kg)		Không phát hiện	Không phát hiện	Không phát hiện	Không phát hiện
8	Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg)		Không phát hiện	Không phát hiện	Không phát hiện	Không phát hiện

- Nhà thầu có thể tham khảo các sản phẩm yêu cầu làm mẫu tại Bệnh viện trước thời điểm đóng thầu.
- Địa chỉ: Bệnh viện Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh – 215 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.3952 5244, Nhà thầu thông báo trước khi đến.

1.4 Tiến độ cung cấp:

Ngày giao hàng sớm nhất và ngày giao hàng muộn nhất: Theo yêu cầu tại Mẫu số 01B – Phạm vi cung cấp hàng hóa, Chương IV. Biểu mẫu mời thầu.

1.5 Yêu cầu khác: Nhà thầu cam kết như sau:

Stt	Nội dung	Yêu cầu
1	Duyệt mẫu	Sau khi ký hợp đồng, Nhà thầu thực hiện may bộ mẫu dùng để đối chiếu khi nhận hàng (Chủ đầu tư cung cấp bộ mẫu tiêu chuẩn). Nhà thầu có trách nhiệm chỉnh sửa mẫu đến khi Chủ đầu tư chấp thuận. Nhà thầu chỉ được sản xuất khi đã được Chủ đầu tư thống nhất, duyệt mẫu. Sản phẩm bàn giao tuân thủ đầy đủ các chi tiết kỹ thuật may và yêu cầu kỹ thuật theo mẫu mã đã được Chủ đầu tư phê duyệt trước khi sản xuất. Bộ mẫu được duyệt sẽ được Chủ đầu tư giữ để làm cơ sở đối chiếu nhận hàng và không hoàn trả lại cho nhà thầu.
2	Bảo hành	1. Chế độ bảo hành: <ul style="list-style-type: none"> - Có mặt trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo khi có phát sinh liên quan đến chất lượng hàng hóa. - Thu hồi sản phẩm lỗi kỹ thuật vải, kỹ thuật may, không đúng mẫu mã, kích thước, màu sắc, chất lượng.

Stt	Nội dung	Yêu cầu
		<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn bảo hành: 03 tháng kể từ ngày Chủ đầu tư đồng ý nhận hàng, logo đảm bảo không bay màu trong suốt thời gian sử dụng sản phẩm (tối thiểu 1 năm). - Nội dung bảo hành: Khi sản phẩm đưa vào sử dụng, sản phẩm đảm bảo về đường kim mũi chỉ không bung, sút, quy cách may, lỗi kỹ thuật vải, hư hại phụ liệu may, màu sắc vải mất màu, loang màu khi giặt, vải bị xù lông, co rút ≥ 2 cm kích thước sản phẩm trong thời gian bảo hành. <p>2. Thời gian sửa chữa hàng hóa lỗi.</p> <p>Trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận hàng, nếu phát hiện sản phẩm may có lỗi kỹ thuật hoặc không đảm bảo kỹ thuật may thì Chủ đầu tư thông báo cho Nhà thầu và Nhà thầu có trách nhiệm đến thu hồi, sửa chữa, giao trả lại hàng hóa trong vòng 10 làm việc ngày kể từ ngày nhận lại sản phẩm lỗi.</p> <p>Tất cả các chi phí liên quan đến việc sửa chữa, đổi mới, phí khác do Nhà thầu chịu.</p>
3	Chất lượng sản phẩm	<p>1. Yêu cầu về thành phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo tính thẩm mỹ của sản phẩm, bao gồm nhưng không giới hạn các yêu cầu sau: <ul style="list-style-type: none"> + Thun: mềm mại, có độ co giãn tốt. + Keo lót: tạo độ đứng cho sản phẩm, không bị đùn, nhăn nheo, cộm, gợn sóng. + Chỉ may tếp màu với vải chính; chỉ vắt sổ phủ kín vải khi vắt sổ (sử dụng chỉ vắt sổ 60/2, không sử dụng chỉ tơ). + Mật độ mũi chỉ từ 4–5 mũi/cm; không nối chỉ tại các đường may, đường diều; các đường may phải được lại mũi kỹ. + Sản phẩm không có chỉ thừa, chỉ rối. + Đường may thẳng, không cong, không gợn sóng. + Thân áo, cổ áo, cửa tay, chắp sườn, đáy, gằm nách đảm bảo đối xứng, không có nếp nhăn. + Sản phẩm sạch sẽ, được ủi thẳng khi bàn giao. - Đảm bảo đúng các yêu cầu khác của hàng hóa theo yêu cầu mục 1.2.1 và 1.2.2 chương V <p>2. Lỗi chất lượng hàng hóa</p> <p>Khi phát hiện hàng hóa đưa vào sử dụng có lỗi về chất lượng, Chủ đầu tư lập biên bản và thông báo cho Nhà thầu để kiểm tra, xác minh và đề xuất biện pháp xử lý; đồng thời, Chủ đầu tư có quyền yêu cầu kiểm tra, thử nghiệm lại nguồn nguyên liệu vải</p>

Stt	Nội dung	Yêu cầu
		<p>của gói thầu nhằm đảm bảo đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hợp đồng. Đơn vị kiểm nghiệm do Chủ đầu tư chỉ định; mọi chi phí kiểm nghiệm do Nhà thầu chi trả và Nhà thầu có trách nhiệm chuẩn bị mẫu cùng các chi phí liên quan theo yêu cầu của đơn vị kiểm nghiệm.</p> <p>Sau 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo mà Nhà thầu không có ý kiến phản hồi thì được hiểu là Nhà thầu đã chấp thuận toàn bộ nội dung biên bản.</p>
3	Phiếu kiểm nghiệm vải	Trong trường hợp nhà thầu được mời đối chiếu tài liệu tại thời điểm đối chiếu tài liệu Nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư các phiếu kiểm nghiệm vải bản gốc để đối chiếu tính xác thực.

Mục 2: Bản vẽ: Không áp dụng

Mục 3: Kiểm tra và thử nghiệm: Nhà thầu cam kết tuân thủ việc kiểm tra và thử nghiệm đối với hàng hóa tại thời điểm bàn giao.

1. Kiểm tra tại thời điểm giao nhận

Tại thời điểm giao nhận, Chủ đầu tư tiến hành kiểm tra toàn bộ hàng hóa, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Đúng danh mục trúng thầu, chủng loại, kích cỡ, số lượng.
- Sản phẩm bàn giao đảm bảo yêu cầu về thành phẩm theo mục 1.5
- Đảm bảo tuân thủ mẫu đã được Chủ đầu tư phê duyệt

Chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng nếu hàng hóa không đáp ứng.

2. Sau khi nhận hàng, khi phát hiện hàng hóa không đủ số lượng do giao nguyên đai, nguyên kiện hoặc đưa vào sử dụng có lỗi về chất lượng, Chủ đầu tư lập biên bản và thông báo cho Nhà thầu để kiểm tra, xác minh và đề xuất biện pháp xử lý; đồng thời, Chủ đầu tư có quyền yêu cầu kiểm tra, thử nghiệm lại nguồn nguyên liệu vải của gói thầu nhằm đảm bảo đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hợp đồng. Đơn vị kiểm nghiệm do Chủ đầu tư chỉ định; mọi chi phí kiểm nghiệm do Nhà thầu chi trả và Nhà thầu có trách nhiệm chuẩn bị mẫu cùng các chi phí liên quan theo yêu cầu của đơn vị kiểm nghiệm.